

Số: /KH-UBND

Hùng Mỹ, ngày tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH
Phát triển thủy sản trên địa bàn xã năm 2024

Căn cứ Quyết định số:528/QĐ- UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

Căn cứ Nghị quyết số 49-NQ/ĐU ngày 10/01/2024 của Đảng ủy xã Hùng Mỹ về việc phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo Quốc phòng an ninh năm 2024.;

Căn cứ Quyết định số:06/QĐ- UBND ngày 10/01/2024 của UBND xã Hùng Mỹ về việc chỉ tiêu kế hoạch nhà nước và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

Căn cứ Nghị Quyết số 03/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa: sản phẩm OCOP và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021- 2025;

Ủy ban nhân dân xã Hùng Mỹ xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đề ra các giải pháp cụ thể để thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển thủy sản năm 2024.

- Phát triển thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, chuyển đổi cơ cấu loài nuôi theo hướng nuôi các loài cá đặc sản có giá trị kinh tế cao, tạo ra sản phẩm chất lượng tốt cung cấp cho thị trường, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống của nhân dân

- Xây dựng thương hiệu một số sản phẩm thủy sản đặc trưng của xã.

2. Yêu cầu

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch phát triển thủy sản năm 2024 sâu rộng đến toàn thể nhân dân các thôn nắm rõ nhằm nâng cao nhận thức, hiểu được tầm quan trọng, tạo sự đồng thuận cao để thực hiện đề án có hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa, có cơ cấu và hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, tạo ra sản phẩm có năng suất, chất lượng, khả năng cạnh tranh

cao, đáp ứng cho nhu cầu tiêu dùng trong xã và huyện. Nâng cao trình độ sản xuất, đời sống vật chất của người dân trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

- Diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 55,4 ha. Trong đó: diện tích nuôi cá ao là 47 ha, nuôi eo ngách 3,6 ha, nuôi cá ruộng vụ đông 4,8 ha.

- Số lồng cá trên 75 lồng. Trong đó nuôi cá có giá trị kinh tế cao (cá lăng, cá rô phi đơn tính,...) 20 lồng; nuôi cá truyền thống (cá trắm cỏ, cá chép, cá trôi, cá trê phi,...) 55 lồng.

- Sản lượng thủy sản đạt 450 tấn/năm, trong đó nuôi cá lồng 170 tấn, cá ao, hồ, eo ngách và đánh bắt 240 tấn.

III. NỘI DUNG.

1. Nuôi trồng thủy sản

1.1 Phát triển nuôi cá trong ao, hồ nhỏ.

- Thực hiện chuyển đổi hình thức nuôi từ quảng canh sanh bán thâm canh hoặc thâm canh đã dần được hình thành tập trung tại một số thôn như thôn Hùng Tiến, thôn Bàu. Áp dụng nuôi thủy sản theo hướng VietGAP và nuôi các loài thủy sản có giá trị kinh tế cao như: cá rô phi đơn tính, cá lăng chấm,... sản lượng đạt 200 tấn, năng suất bình quân đạt 3,5 tấn/ha.

1.2. Phát triển nuôi cá trên Hồ thủy điện.

- Về nuôi cá lồng:

Năm 2024 đầu tư nuôi cá lồng 75 lồng, kích cỡ lồng cá 12m³/lồng. Trong đó cá có giá trị kinh tế cao 20 lồng và cá truyền thống 55 lồng. Sản lượng đạt 320 tấn, năng suất bình quân 2,6 tấn/lồng. Đối tượng nuôi là cá Lăng, cá rô phi đơn tính, cá trê phi, cá trắm cỏ, cá chép...

1.3. Nuôi cá ruộng:

Duy trì diện tích 4,5 – 5ha ruộng trũng thấp có nước thuận lợi tiến hành nuôi luân canh cá vụ đông chủ yếu cá chép.

2. Khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- Triển khai các hoạt động về quản lý khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản theo chương trình bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 188/QĐ-TTg ngày 13/2/2012.

- Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị của Thủ tướng chính phủ về việc nghiêm cấm sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản và tăng cường bảo vệ nguồn lợi thủy sản trong thời gian tới. Và thực hiện Luật thủy sản năm 2017 và các văn bản về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

IV. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Nhiệm vụ

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển thủy sản xã Hùng Mỹ năm 2024.

Phát huy và khuyến khích tổ hợp tác, nhóm thành lập nuôi thủy sản, đặc biệt là các nhóm, có giá trị kinh tế cao để thuận lợi cho việc cung ứng giống, thức ăn, chuyên giao kỹ thuật; nuôi có kiểm soát, bảo đảm an toàn sinh học, an toàn thực phẩm và tiêu thụ sản phẩm.

Tập trung phát triển các loài cá có giá trị kinh tế cao (cá lăng, cá rô phi đơn tính, cá trắm cỏ...) để đáp ứng nhu cầu thị trường hiện nay.

2. Các giải pháp

2.1. Công tác tuyên truyền

Chính quyền phối hợp cùng MTTQ và các đoàn thể tổ chức thông tin, tuyên truyền chủ trương, chính sách phát triển thủy sản, các quy định của pháp luật trong nuôi, khai thác thủy sản tại các cuộc họp của thôn, sinh hoạt đoàn thể đến từng nhân dân, hội viên, đoàn viên nắm bắt thông tin và có định hướng thực hiện.

Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến người nuôi thủy sản về kỹ thuật, giới thiệu nguồn giống, thức ăn chất lượng để người dân sử dụng đạt hiệu quả, năng suất chất lượng cao.

2.2. Về con giống

Nguồn cá giống chủ yếu được nhập từ Trung tâm thủy sản Tuyên Quang và các cơ sở giống thủy sản có uy tín trong và ngoài tỉnh. Cá giống được kiểm tra chất lượng con giống và kiểm dịch trước khi đưa vào nuôi.

2.3. Về thức ăn

Khuyến khích các tổ chức cá nhân trong và ngoài tỉnh đầu tư kinh doanh thức ăn thủy sản có chất lượng tốt. Xác định các địa chỉ, nhà cung cấp thức ăn, là đầu mối liên kết giữa người cung cấp thức ăn và người nuôi cá; Tuyên truyền, hướng dẫn các hộ nuôi thêm giun quế để làm nguồn thức ăn cho cá; Khuyến khích các hộ chăn nuôi sử dụng máy chế biến thức ăn tận dụng các nguồn nguyên liệu sẵn có tại địa phương đảm bảo chất lượng, giảm chi phí.

Hộ nuôi cá thực hiện chăm sóc theo đúng quy trình kỹ thuật; tự đầu tư và cung cấp thức ăn đầy đủ cho cá đảm bảo đủ khẩu phần ăn, đủ chất dinh dưỡng cho cá. thương xuyên vệ sinh sạch sẽ ao nuôi, lồng nuôi, chống gây ô nhiễm môi trường.

2.4. Về khoa học công nghệ.

- Sử dụng máy bơm nước, quạt nước trong nuôi thâm canh mật độ dày nhằm cung cấp oxy hòa tan trong nước. Sử dụng các loại men vi sinh, các loại chế phẩm sinh học sử dụng trong nuôi trồng thủy sản để xử lý nước, sử dụng các loại thuốc gốc thảo dược, thuốc nấm trị bệnh cho cá.

- Sử dụng giống cá mới, giống đặc sản vào sản xuất, áp dụng kỹ thuật về phương pháp nuôi, quy trình kỹ thuật nuôi cá.

- Phổ biến và hướng dẫn các hộ nuôi cá duy trì mô hình chăn nuôi cá sạch thâm canh theo VietGAP.

2.5. Về hình thức tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm

- Đẩy mạnh hình thức liên kết trong sản xuất, thành lập và phát huy các tổ hợp tác nuôi thủy sản. Xây dựng mối liên kết giữa người sản xuất với các doanh nghiệp cung ứng thức ăn và tiêu thụ sản phẩm.

- Đẩy mạnh quảng bá sản phẩm trên các kênh thông tin, xác định mối liên kết theo chuỗi từ người sản xuất đến các nhà hàng, chợ đầu mối, người thu mua trên địa bàn. Tìm kiếm thị trường liên doanh, liên kết, chú trọng mở rộng thị trường trong và ngoài huyện, tỉnh.

2.6. Về cơ chế, chính sách

Triển khai đầy đủ các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh, huyện về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng thôn các thôn

- Phối hợp cùng với MTTQ và các đoàn thể tổ chức triển khai đầy đủ các cơ chế, chính sách đến từng hộ dân. Đề nhân dân nắm bắt kịp thời.

- Tích cực tuyên truyền, vận động hướng dẫn nhân dân thành lập trang trại, các HTX, tổ hợp tác nuôi thủy sản trên địa bàn.

- Phát hiện và biểu dương tổ chức, cá nhân tiêu biểu khen thưởng kịp thời.

2. Cán bộ Nông lâm nghiệp:

Phối hợp cùng thôn tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến người dân các cơ chế, chính sách hỗ trợ của nhà nước về phát triển thủy sản.

Tổ chức tập huấn kỹ thuật nuôi, phòng chống dịch bệnh, các quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn thực phẩm đến người dân.

Giới thiệu các hình thức liên kết để được cung ứng vật tư, tiêu thụ sản phẩm.

Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia các mô hình phát triển thủy sản theo hướng thâm canh và xây dựng các vùng nuôi thủy sản an toàn

3. Cán bộ, công chức xã phụ trách thôn:

Phối hợp tuyên truyền các cơ chế, chính sách, quy định về phát triển thủy sản và đánh bắt thủy sản.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể xã:

- Chỉ đạo Ban công tác mặt trận và các đoàn thể xã phối hợp với các thôn trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các cơ chế, chính sách về phát triển thủy sản đến toàn thể hội viên, đoàn viên, nhân dân. Vận động tham gia xây dựng các mô

hình, các tổ hợp tác nuôi cá trên địa bàn xã theo hướng thâm canh, bán thâm canh, mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Yêu cầu các đồng chí cán bộ, công chức, trưởng thôn triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- ĐU – HĐND xã;
- UBND huyện;
- MTTQ và các đoàn thể (Phối hợp);
- Các thôn, cán bộ, công chức xã (T/h)
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ma Văn Tới